

Phụ lục II.2

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026 - 2030 NGUỒN NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 7 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố)

STT	Ngành, lĩnh vực	Danh mục dự án	Văn bản pháp lý			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026- 2030	Chủ đầu tư/Cơ quan chủ trì quản lý chương trình
			Số, ký hiệu, ngày	TMBT			
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn: TW, TP, khác)	Trong đó: ngân sách thành phố (TP)		
1	2	3	4	5	6	7	8
		TỔNG CỘNG				139.147.674	
I		Chương trình mục tiêu quốc gia				4.850.440	
1		Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi				3.189.000	Sở Nông nghiệp và Môi trường
2		Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy				661.440	Công an thành phố
3		Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa				300.000	Sở Văn hóa, thể thao và du lịch;
		Chương trình mục tiêu quốc gia hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển				700.000	Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Y tế
II		Chi lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				3.775.892	
III		Danh mục dự án thực hiện trong giai đoạn 2026-2030				48.530.414	
1	10.1 Giao thông	Đầu tư xây dựng cầu Xóm Lá	10958/UBND-KTN ngày 01/12/2025	1.877.000	1.877.000		Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố
2	10.1 Giao thông	Dự án xây dựng cầu qua hồ Thác Mơ	4329/UBND-KTN ngày 23/3/2026; 01/TTr- BQLDAĐTĐ ngày 06/05/2026	939.000	939.000		Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố
3	10.1 Giao thông	Đầu tư xây dựng cầu Tân Hiền (cầu Tân Hiền - Thường Tân) kết nối tỉnh Đồng Nai với Thành phố Hồ Chí Minh	2533/UBND-KTN ngày 13/02/2026	2.286.707	2.286.707		Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố
4	10.1 Giao thông	Đầu tư xây dựng đường Phạm Văn Điều từ đường D30 đến đường Nguyễn Thị Minh Khai	10958/UBND-KTN ngày 01/12/2025	1.127.670	1.127.670		Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố
5	10.1 Giao thông	Đầu tư xây dựng đường D21 từ đường Bùi Hữu Nghĩa đến đường ĐT.15 và đường LKV.27 kết nối đường D8	10958/UBND-KTN ngày 01/12/2025	1.888.410	1.888.410		Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố
6	10.1 Giao thông	Đầu tư xây dựng đường D30 từ vòng xoay cầu Hang đến đường ĐT.14	10958/UBND-KTN ngày 01/12/2025	2.248.320	2.248.320		Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố
7	3. Giáo dục đào tạo và giáo dục nghề nghiệp	Xây dựng Trường THCS&THPT Đắk Mai, xã Bù Gia Mập, tỉnh Đồng Nai	1829/UBND ngày 03/2/2026	80.000			Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố
8	3. Giáo dục đào tạo và giáo dục nghề nghiệp	Dự án Trường THCS và THPT Thuận Lợi	3323/UBND-KTNS ngày 6/3/2026	200.000			Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố
9	13. Dự án khác	Nhóm 06 dự án bồi thường, giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch (1- khu đất 311,73ha tại Long Thành, Long Phước; 2-khu đất 57ha tại Phước An; 3-khu đất 318ha tại Nhơn Trạch, Phước An; 4-khu đất 1175ha tại Nhơn Trạch, Phước An; 5-khu đất 232ha tại Nhơn Trạch, Phước An; 6-bảng khu đất 372ha tại Nhơn Trạch)	1186/IBND-KTNS ngày 21/5/2026	28.247.000	28.247.000		Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố
10	10.1 Giao thông	Dự án Khu tái định cư Bầu Sen, phường Xuân Lập					Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố
11	10.1 Giao thông	Dự án Khu tái định cư tại xã Xuân Hòa					Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố

STT	Ngành, lĩnh vực	Danh mục dự án	Văn bản pháp lý			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026- 2030	Chủ đầu tư/Cơ quan chủ trì quản lý chương trình
			Số, ký hiệu, ngày	TMDT			
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn: TW, TP, khác)	Trong đó: ngân sách thành phố (TP)		
1	2	3	4	5	6	7	8
12	10.1 Giao thông	Khu tái định cư ấp Bình Chánh, xã Tân An	Văn bản số 4480/UBND-KTNS ngày 24/3/2026	118.863	118.863		Ban quản lý dự án khu vực 09
13	10.1 Giao thông	Dự án Đường quanh núi Chứa Chan	3607/UBND-KTNS ngày 11/3/2026	3.722.371	3.722.371		UBND Phường Xuân Lộc
14	10.1 Giao thông	Dự án đường ĐT.766 (đoạn tránh)	3607/UBND-KTNS ngày 11/3/2026	1.818.070	1.818.070		UBND Phường Xuân Lộc
15	2. An ninh và trật tự, an toàn xã hội	Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho Công an cấp xã trên địa bàn thành phố Đồng Nai giai đoạn 2025-2030: Nhóm dự án xây dựng Trụ sở Công an cấp xã	05/QĐ-UBND ngày 07/5/2026	2.831.000	2.831.000		Công an thành phố
16	2. An ninh và trật tự, an toàn xã hội	Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho Công an cấp xã trên địa bàn thành phố Đồng Nai giai đoạn 2025-2030: Nhóm dự án thuộc Dự án mua sắm trang thiết bị, công cụ hỗ trợ cho Công an cấp xã	05/QĐ-UBND ngày 07/5/2026	1.136.000	1.136.000		Công an thành phố
17	4. Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Đầu tư Trang thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ phục vụ công tác của Công an thành phố Đồng Nai	539/UBND-KTNS ngày 05/12/2025; 4958/H01-P5 ngày 10/6/2026 của Cục H01	245.414	245.414		Công an thành phố
18	11. Hoạt động của các cơ quan QLNN, đơn vị SNCL, tổ chức CT và tổ chức CT-XH	Dự án Xây dựng Hội trường Thành ủy Đồng Nai và các hạng mục phụ trợ		135.000	135.000		Văn phòng Thành ủy
IV		Danh mục dự án PPP				70.989.754	
1	10.1 Giao thông	Dự án thành phần 1: Đầu tư xây dựng đoạn từ cầu Mã Đà đến ngã ba Bà Hào, theo phương thức đối tác công tư (thuộc dự án Xây dựng tuyến đường kết nối từ cầu Mã Đà đến đường Vành Đai 4 thành phố Hồ Chí Minh)	28/NQ-HĐND ngày 28/4/2026	28.792.957			Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố
2	10.1 Giao thông	Đầu tư xây dựng kéo dài tuyến Metro Bến Thành – Suối Tiên đến Trung tâm hành chính tỉnh và Cảng hàng không quốc tế Long Thành	30/NQ-HĐND ngày 28/4/2026	65.573.800			Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố
3	10.1 Giao thông	Dự án thành phần 2: Đầu tư xây dựng cầu Long Hưng (cầu Đồng Nai 2), bao gồm cầu chính bắc qua sông và cầu dẫn hai đầu cầu phía Thành phố Hồ Chí Minh và phía thành phố Đồng Nai (thuộc dự án Đầu tư xây dựng cầu Long Hưng (cầu Đồng Nai 2) theo phương thức đối tác công tư)	55/NQ-HĐND ngày 10/12/2025; 07/NQ- HĐND ngày 11/6/2026	12.747.990			Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố
4	10.1 Giao thông	Dự án thành phần 2: Đầu tư xây dựng cầu Cát Lái, bao gồm cầu chính bắc qua sông và cầu dẫn hai đầu cầu phía Thành phố Hồ Chí Minh và phía thành phố Đồng Nai (thuộc dự án Dự án Đầu tư xây dựng cầu Cát Lái theo phương thức đối tác công tư)	54/NQ-HĐND ngày 10/12/2025; 08/NQ- HĐND ngày 11/6/2026	24.003.744			Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố
5	10.1 Giao thông	Dự án thành phần 2: Đầu tư xây dựng Hương lộ 2 (đoạn từ Quốc lộ 51 đến cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây)	21/NQ-HĐND ngày 14 /4/2026	6.534.270			Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố
6	10.1 Giao thông	Dự án thành phần 1 đầu tư xây dựng đường cao tốc Bắc - Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) – Chơn Thành (Bình Phước)	138/2024/QH15 ngày 28 tháng 6 năm 2024	22.106.000			Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố
V		Danh mục một số dự án được giao nhiệm vụ tại Văn kiện Đại hội đại biểu đảng bộ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030					Cơ quan được cấp có thẩm quyền giao làm chủ đầu tư
1	10.1 Giao thông	Dự án đường ĐT 772 (Trảng Bom – Xuân Lộc)					
2	10.1 Giao thông	Dự án Tuyến đường ven sông Đồng Nai (kết nối Vĩnh Cửu -Biển Hòa - Long Thành - Nhơn Trạch)					
3	10.1 Giao thông	Dự án xây dựng đường ĐT 771E (đoạn từ cao tốc Bến Lức – Long Thành đến đường vào KCN Ông Kèo)					
4	10.1 Giao thông	Dự án nâng cấp, mở rộng ĐT.759					
5	10.1 Giao thông	Dự án nâng cấp, mở rộng ĐT.760					
6	10.1 Giao thông	Dự án ĐT.757 kết nối đô thị Bù Nho - An Lộc					
7	10.1 Giao thông	Dự án nâng cấp, mở rộng ĐT.754					

STT	Ngành, lĩnh vực	Danh mục dự án	Văn bản pháp lý			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026- 2030	Chủ đầu tư/Cơ quan chủ trì quản lý chương trình
			Số, ký hiệu, ngày	TMDT			
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn: TW, TP, khác)	Trong đó: ngân sách thành phố (TP)		
1	2	3	4	5	6	7	8
VI		Các dự án dự xây dựng các khu Tái định cư sử dụng vốn đầu tư công thuộc Kế hoạch 118/KH-UBND ngày 03/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai)				2.000.000	Cơ quan được cấp có thẩm quyền giao làm chủ đầu tư
VII		Bố trí cấp sau quyết toán giai đoạn 2026-2030				500.000	
VIII		Bố trí nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư giai đoạn 2026-2030 và giai đoạn 2031-2035				500.000	
IX		Dự phòng bố trí cho các dự án quan trọng của thành phố (kể cả vốn điều lệ của quỹ nhà ở địa phương)				8.001.174	